

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2020/HS-ST
Ngày 29/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Triệu Thị Yên;
2. Bà Trần Thị Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/7/1978 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKNKTT: Thôn AT, xã TA, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hà Thị M, sinh năm 1947; có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 01 con; T án, T sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; *(có mặt tại phiên tòa)*.

* *Bị hại:* Nguyễn Văn L, sinh năm 1980; Địa chỉ: G40, khu p7, phường LB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, *có mặt tại phiên tòa*.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn AK, xã TA huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa*.

* *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn AK, xã TA huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa*.

+ Hà Thị M, sinh năm 1947; Địa chỉ: Thôn AK, xã TA huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa*.

+ Nguyễn Thu H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn AK, xã TA huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

+ Nguyễn Thanh C, sinh năm 2004; Người đại diện của Nguyễn Thanh C: Ông Nguyễn Văn H, cùng địa chỉ: Thôn AK, xã TA huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *đều vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/01/2020, tại gia đình bà Hà Thị M, sinh năm 1947, trú tại Thôn AK, xã TA, huyện Chiêm Hóa, tổ chức làm cơm để đón Tết Nguyên đán năm 2020, khi làm có các con bà M là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 (cùng trú tại Thôn AK, xã TA, huyện Chiêm Hóa); Nguyễn Văn L, sinh năm 1978, trú tại Thôn AT, xã TA, huyện Chiêm Hóa và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1980, trú tại G40, khu p7, phường LB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (về quê ăn tết) thì L có chửi dọa đánh bà M, thấy vậy anh L nói với L: *“về đây hộ nhau mổ lợn làm mà ăn, mình là anh không hộ làm còn đòi đánh mẹ mình là ông thánh ông tướng gì, từ xưa đến nay không thay đổi gì”* thấy anh L nói vậy, L không nói gì và cùng nhau làm cơm ăn. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì ăn xong mọi người ra về, L lên giường nhà bà M nằm nghỉ còn anh L và anh T ngồi uống nước nói chuyện tại phòng khách nhà bà M, khi nói chuyện anh L có nói đến việc L chửi và dọa đánh bà M, nghe thấy anh L nói vậy, L dậy đi xuống bếp nhà bà M lấy 01 con dao kích thước dài 44,5cm cả chuôi, bản rộng 5,6cm, sau đó L đi sang nhà anh T gần đó, nhưng do bức tức nên L quay lại đến trước cửa nhà bà M và nói: *“mẹ thằng L ra đây tao bảo”* vừa nói L vừa đi vào nhà bà M. Nghe thấy L nói, anh L đứng dậy đi ra cửa chính thì L cũng đi vào, khi L đứng đối diện cách anh L khoảng 50cm, anh L dùng tay đẩy L do bức tức trong người L cầm dao ở tay trái vung dao theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới hơi chệch từ trái sang phải hướng về phía anh L làm phần lưỡi dao trúng vào đỉnh đầu bên phải của anh L (mục đích là để dần mặt anh L vì L là em L lại láo với L), sau đó được mọi người can ngăn đưa anh L đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Chiêm Hóa. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, L bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 22/7/2020 thì bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 36/2020/TgT ngày 19/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Sẹo vùng đầu kích thước như mô tả: 3%; Vỡ xương đỉnh phải: 9%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (*Mười hai phần trăm*). Cơ chế, vật gây thương tích: Vết thương sọ não như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Cáo trạng số 69/CT-VKSCH ngày 15/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Nguyễn Văn L về tội: *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1); khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2020.

- Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ 01 con dao tu có kích thước dài 44,5cm cả chuôi, bản dao rộng 5,6cm, chuôi bằng gỗ, trên chuôi dao có một vết cắt ngang nông, trên thân dao có chữ KM54 và hai hình ngôi sao, xét thấy con dao đã qua sử dụng và anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu trả lại con dao nên đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi cố ý gây thương tích, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/01/2020, tại Thôn AK, xã TA, huyện

Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng dao vung về phía anh Nguyễn Văn L, trú tại G40, khu p7, phường LB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai làm phần lưỡi dao trúng vào đầu anh L gây thương tích là 12% (*mười hai phần trăm*); Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ những mâu thuẫn nhỏ nhất xảy ra giữa bị cáo và bị hại, bị cáo đã cố ý dùng dao để gây thương tích cho anh L nhằm giải quyết mâu thuẫn, bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao chém vào người khác sẽ gây thương tích nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ đứng người, đứng tội, đứng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, quyền tự do thân thể của công dân đ-ợc pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại Nguyễn Văn L xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Trong vụ án này tuy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng nhưng sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung như mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp; áp dụng mức án khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: HĐXX xét thấy tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự, do vậy HĐXX không giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ 01 con dao tự có kích thước dài 44,5cm cả chuôi, bản dao rộng 5,6cm, chuôi bằng gỗ, trên chuôi dao có một vết cắt ngang nông, trên thân dao có chữ KM54 và hai hình ngôi sao, xét thấy con dao đã qua sử dụng, tại phiên tòa anh Nguyễn Văn T không yêu cầu trả lại con dao trên, do vậy HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 22/7/2020).

2. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tu có kích thước dài 44,5cm cả chuôi, bản dao rộng 5,6cm, chuôi bằng gỗ, trên chuôi dao có một vết cắt ngang nông, trên thân dao có chữ KM54 và hai hình ngôi sao.

Tình trạng vật chứng như biên bản lập ngày 28/10/2020 giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/12/2020./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Hạnh Quỳnh